

Đà Nẵng, Ngày 22 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7

**Kính thưa:** THƯA CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được qui định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Lilama 7

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Lilama 7 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Năm 2018 Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về hoạt động của Công ty và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với các nội dung chủ yếu sau:

1- Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018.

2- Kết quả giám sát tình hình tài chính niên độ kế toán năm 2018.

3- Báo cáo, đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

4- Báo cáo Thù lao của Ban kiểm soát

5- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

6- Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.

**I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	220.000	140.000	63.63
2	Doanh thu	160.000	101.109	63.19
3	Lợi nhuận trước thuế	800	205	25.62
4	Lợi nhuận sau thuế		205	
5	Vốn điều lệ	50.000	50.000	100
6	Vốn chủ sở hữu		41.294	
7	Các khoản phải nộp Ngân sách	6.570	5.489	83.54
8	Đầu tư XD CB	10.000	723	7.23
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)		0.410	
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (%)		0.496	
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)		0.202	

**\* Việc Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Năm 2018, kết quả SXKD của Công ty không hoàn thành kế hoạch so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 205 triệu đồng đạt 25.62% so với kế hoạch đề ra- Doanh thu năm 2018 đạt 101.109 triệu đồng chỉ đạt 63.19% so với kế hoạch, đạt 105.06% so với năm 2017.

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 đạt 99.45% so với năm 2018. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 10.865 triệu đồng so với năm 2017 nguyên nhân do giảm giá vốn 10.201 triệu đồng, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1.168 triệu đồng.

- Lợi nhuận khác trong năm 2018 tăng 7.114 triệu đồng nguyên nhân do các khoản thu nhập khác năm 2018 tăng 5.373 triệu đồng so với 2017 do trong năm đã thanh lý tài sản và các máy móc thiết bị cũ không dùng đến, các khoản chi phí khác của năm 2018 giảm 1.741 triệu đồng so với 2017.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 205 triệu đồng tăng so với lợi nhuận năm 2017 17.979 triệu đồng.

- Năm 2018 Công ty đã thực hiện tốt công tác thu hồi vốn. Công ty đã thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay, nợ khách hàng, giải quyết được tình trạng khó khăn của dòng tiền. Đáp ứng được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

**\* Việc thực hiện Dự án đầu tư năm 2018:**

- Trong năm 2018 Công ty xin chủ trương của Tổng công ty đầu tư Cải tạo mở rộng văn phòng làm việc tại Nhà máy cơ khí Lilama7, để chuyển địa điểm làm việc về Nhà máy, giá trị đầu tư 2.323 triệu đồng. Công ty đã hoàn thành việc cải tạo và đưa vào sử dụng quý I năm 2019.

- Công ty tập trung khai thác và sử dụng có hiệu quả các thiết bị đã đầu tư từ các năm trước và chỉ mua sắm các thiết bị, dụng cụ thi công thực sự cần thiết và có giá trị nhỏ để đáp ứng yêu cầu thi công các công trình.

**II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2018.**

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 277/BCKT/TC ngày 12/03/2019 của Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA). Ban kiểm soát đã thẩm định và báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018 của Công ty như sau:

**1. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2018:**

NỘI DUNG	Đơn vị: VND		
	Số liệu tại 31/12/2018	Số liệu tại 31/12/2017	Tăng, giảm (18-17)
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>137.506.866.061</b>	<b>141.962.958.098</b>	<b>(4.456.092.037)</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	8.437.911.200	12.902.438.774	(4.464.527.574)
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	56.264.214.901	63.408.975.954	(7.144.761.053)
IV. Hàng tồn kho	72.315.427.133	65.162.230.543	7.153.196.590
V. Tài sản ngắn hạn khác	489.312.827	489.312.827	
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>35.237.533.237</b>	<b>41.779.108.195</b>	<b>(6.541.574.958)</b>

I. Các khoản phải thu dài hạn			
II. Tài sản cố định	18.581.757.526	23.335.266.574	(4.753.509.048)
1 - Tài sản cố định hữu hình	12.925.579.691	17.679.088.739	(4.753.509.048)
+ Nguyên Giá	95.892.298.901	97.512.924.377	(1.620.625.476)
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(82.966.719.210)	(79.833.835.638)	(3.132.883.572)
2- Tài sản cố định thuê tài chính			
3- Tài sản cố định vô hình	5.656.177.835	5.656.177.835	
+ Nguyên Giá	5.906.177.835	5.906.177.835	
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(250.000.000)	(250.000.000)	
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang			
III. Bất Động Sản đầu tư			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	723.602.774		723.602.774
V. Đầu tư tài chính dài hạn			
VI. Tài sản dài hạn khác	15.932.172.937	18.443.841.621	(2.511.668.684)
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>172.744.399.298</b>	<b>183.742.066.293</b>	<b>(10.997.666.995)</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>131.449.865.553</b>	<b>142.653.414.735</b>	<b>(11.203.549.182)</b>
I. Nợ ngắn hạn	131.449.865.553	142.653.414.735	(11.203.549.182)
II. Nợ dài hạn			
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>41.294.533.745</b>	<b>41.088.651.558</b>	<b>205.882.187</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>41.294.533.745</b>	<b>41.088.651.558</b>	<b>205.882.187</b>
1- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000	
2- Thặng dư vốn cổ phần	5.243.508.000	5.243.508.000	
3- Vốn khác của chủ sở hữu	266.341.428	266.341.428	
4- Quỹ đầu tư phát triển	2.531.413.722	2.531.413.722	
5- Lợi nhuận chưa phân phối	(16.746.729.405)	(16.952.611.592)	205.882.187
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>			
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>172.744.399.298</b>	<b>183.742.066.293</b>	<b>(10.997.666.995)</b>

\* Qua xem xét Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện năm 2018, Ban kiểm soát có nhận xét về một số vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2018, cũng như Kết quả hoạt động SXKD và luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018; phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các Quy định pháp lý có liên quan.

- Trong năm 2018 tổng tài sản cuối kì giảm 5.59% so với đầu năm, chủ yếu do là giảm tài sản lưu động cụ thể là giảm các khoản phải thu ngắn hạn chủ yếu do giảm nợ phải thu khách hàng do công tác thu hồi vốn của Công ty có hiệu quả. Tài sản dài hạn giảm do trong năm 2018 Công ty có thanh lý xưởng Hòa Cẩm, nhượng bán một số máy móc thiết bị cũ.
- Trong năm 2018, Công ty đã thanh toán các khoản nợ ngân sách nhà nước: là 4.437 triệu đồng. Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong vấn đề tài chính, nhưng Công ty vẫn ưu tiên việc thanh toán các khoản nợ thuế, bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên khoản nợ bảo hiểm xã hội còn lớn.
- Công tác thu hồi vốn đã được Công ty triển khai và đạt được kết quả tốt trong năm 2018, các khoản công nợ thu nợ đọng các năm trước trong năm 2018 đã giảm, tuy nhiên số nợ phải thu vẫn còn lớn, số dư nợ phải thu đến 31/12/17 là: 47.204 triệu đồng chiếm 46.6% doanh thu.
- Nợ vay Ngân hàng so với năm 2018 đã giảm bằng 82% so với cùng kì năm 2017, tính đến 31/12/2018 số dư nợ vay: 72.247 triệu đồng chiếm 71.48% doanh thu dẫn ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD.
- Hệ số nợ phải trả bằng 3.18 lần vốn chủ sở hữu, số nợ phải trả là 131.4 triệu đồng bằng 2.62 lần vốn điều lệ nhìn thấy tình hình tài chính Công ty còn tiềm ẩn mất cân đối tính thanh khoản.

### **III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.**

#### **1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc**

##### **a) Đối với Hội đồng quản trị.**

- Trong năm 2018 HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ công ty và các Nghị quyết đã ban hành.

- Tích cực chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, tuy nhiên Công ty đã không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 đã được đại hội cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận.

- Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời và đầy đủ theo Luật Chứng khoán.

- Đã chỉ đạo triển khai xây dựng đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2013 – 2018, tầm nhìn đến năm 2020.

##### **b) Đối với Ban Tổng giám đốc.**

- Đã thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ và các qui định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty. Kết quả SXKD năm 2018 không hoàn thành kế hoạch đã được đại hội cổ đông giao cho trong cả chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

- Công tác tài chính: quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chỉ đạo các Phòng, ban chức năng thực hiện công tác tổ chức thi công ở các công trình. Thực hiện điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của công ty theo qui định

**Báo cáo hoạt động- đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông trong năm 2018**

Năm 2018, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát Công ty đã tham gia trong một số phiên họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban tháng của Công ty, đồng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

Trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ của BKS vào cuối mỗi quý để tổng kết hoạt động các quý của BKS, phân giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên ban kiểm soát trong công tác kiểm tra tình hình SXKD của Công ty.

Ban Kiểm Soát đã có 3 đợt kiểm tra- làm việc cùng HĐQT, Ban giám đốc Công ty sau khi có BCYC quý trong năm 2018 với đề kịp thời đánh giá tình hình SXKD của Công ty trong mỗi thời kì.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động hiệu quả.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến việc điều hành hoạt động SXKD của ban lãnh đạo Công ty.

#### **IV. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS**

Mức thù lao dành cho Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

TT	Thành phần	Chức vụ	Thù lao được hưởng đồng/người/tháng	Tiền lương, tiền thưởng BQ đồng/người/tháng
1	Lê Thị Quỳnh Nhung	Trưởng BKS		8.544.122
2	Nguyễn Văn Thái	TV.BKS	1.976.800	
3	Trần Anh Đức	TV.BKS	1.976.800	4.626.496

#### **V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Đẩy nhanh công tác quyết toán, thanh toán và thu hồi vốn các công trình để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm vốn vay, giảm chi phí tài chính, hạn chế tình trạng nợ xấu.

- Khi ký kết các Hợp đồng mới cần tìm hiểu tất cả các thông tin về khách hàng từ nguồn vốn, kế hoạch vốn để tránh tình trạng khi Công ty thi công mà Chủ đầu tư không có nguồn để thanh toán.

- Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới về chính sách thuế, tài chính, đầu tư và các văn bản liên qua đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán để hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Đề nghị HĐQT và Ban giám đốc cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng tay nghề công nhân kỹ thuật cao để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh trong thời gian tới

- Kịp thời điều chỉnh phương án và qui mô sản xuất, chỉ đạo quyết liệt phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu năm 2019

## **VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **1. Nhiệm vụ chung:**

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2019 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Phòng, Ban chức năng chuẩn bị hồ sơ tài liệu trước ít nhất là 01 tuần.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể trong các Quý.**

#### **+ Quý I năm 2019.**

- Xem xét các Báo cáo tài chính năm 2018.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành năm 2018.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên.

#### **Quý II năm 2019.**

- Tình hình thực hiện SXKD Quý I năm 2019.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **+ Quý III năm 2019.**

- Tình hình thực hiện SXKD Quý II năm 2019.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **+ Quý IV năm 2019.**

- Tình hình thực hiện SXKD Quý III năm 2019.
- Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư và Quyết toán vốn đầu tư.
- Xem xét việc thực hiện các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của năm 2018 và kế hoạch công tác năm 2019. Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Cuối cùng thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị Đại biểu, quý vị Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công rực rỡ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 7**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Lê Thị Quỳnh Nhung**